

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NAM TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

NHÂN DANH

Số: 271/2020/HNGĐ-ST

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Ngày: 17/7/2020

V/v: Xin ly hôn.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị An;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Bá Huynh;

2. Ông Đoàn Văn Minh

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thùy Dung – Thư ký Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm.

- Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên tòa: Bà Lưu Thị Đáng Hương - KSV.

Ngày 17 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 99/2020/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 3 năm 2020 về việc “*Xin ly hôn*” giữa các đương sự:

Nguyên đơn: **Chị Ngô Thị Quỳnh Tr, sinh năm 1987.** Địa chỉ: số 115/5 đường 14-9 phường 5, TP Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt)

Bị đơn: **Anh Lưu Quang V, sinh 1981.** Địa chỉ: TDP 12 Nhân Mỹ, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Anh Lưu Quang V và chị Ngô Thị Quỳnh Tr kết hôn với nhau năm 2016, trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội.

Chi Tr trình bày: Sau khi kết hôn, chúng tôi chung sống rất hạnh phúc. Đến cuối năm 2018 thì xảy ra nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm trong việc chi tiêu hàng ngày, chăm sóc con cái. Vì vậy, chúng tôi thường xuyên cãi nhau, đối xử lạnh nhạt với nhau. Tôi đã cố gắng để tìm cách giải quyết mâu thuẫn nhưng đều không có kết quả. Chúng tôi sống ly thân từ năm 2018 đến nay.

Nay, tôi xác định mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không thể kéo dài, tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án cho tôi được ly hôn với anh V.

Về con chung: Chúng tôi có 01 con chung là cháu Lưu Quỳnh Tr Anh, sinh ngày 24/7/2017. Hiện cháu đang ở với tôi. Ly hôn, tôi xin được nuôi con không yêu cầu anh V cấp dưỡng.

Về tài sản chung, vay nợ chung: Không có.

Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm đã triệu tập anh V đến Tòa để giải quyết nhưng anh V không đến và anh cũng không gửi ý kiến của mình bằng văn bản cho Tòa án. Tòa án đã nhiều lần đến nhà anh V để ghi lời khai nhưng đều không lấy được.

Tại phiên tòa:

- Chị Tr có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa.

- Anh V trình bày: Thời gian, điều kiện kết hôn của tôi với chị Tr đúng như chị Tr trình bày. Trong cuộc sống vợ chồng không có mâu thuẫn. Những mâu thuẫn chị Tr trình bày là không đúng. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc. Cuối năm 2018, chị Tr tự ý đem con vào Vĩnh Long ở. Đến tháng 11/2019, thì tôi phát hiện tin nhắn tình cảm của chị Tr với người đàn ông khác. Từ đó vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Tôi và gia đình tôi không đuổi chị Tr đi. Chị Tr đem con vào Vĩnh Long ở là do chị có ý đồ từ trước. Chúng tôi đã sống ly thân từ cuối năm 2018 cho đến nay. Tôi cũng không có biện pháp để níu kéo, cải thiện quan hệ vợ chồng. Chị Tr đã cố tình và cương quyết xin ly hôn tôi hoàn toàn đồng ý.

Con chung: Chúng tôi có 01 con chung là cháu Lưu Quỳnh Tr Anh, sinh ngày 24/7/2017. Hiện cháu đang ở với chị Tr. Ly hôn, chị Tr xin được nuôi con không yêu cầu tôi cấp dưỡng. Tôi hoàn toàn nhất trí với yêu cầu của chị Tr.

Tài sản chung: Không có.

Vay nợ: Theo chị Tr trình bày tôi vay nợ nhiều người. Tôi đã giải quyết xong. Hiện nay, vợ chồng không vay nợ ai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm phát biểu ý kiến: Việc thụ lý, giải quyết vụ án của Thẩm phán, HĐXX tại phiên tòa sơ thẩm cũng như việc chấp hành pháp luật của các đương sự đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân gia đình: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Tr với anh V; Con chung: Giao cháu Lưu Quỳnh Tr Anh cho chị Tr trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận việc chị Tr không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con; Tài sản chung, vay nợ: Không.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn yêu cầu và các tài liệu chứng cứ kèm theo của chị Ngô Thị Quỳnh Tr đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm thụ lý giải quyết yêu cầu xin ly hôn của chị Tr với anh Lưu Quang V, sinh 1981. Địa chỉ: TDP 12 Nhân Mỹ, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 35, điểm a, khoản 1, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Ngày 03/7/2020, chị Tr có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa. Xét, đề nghị của chị Tr không trái quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử bình thường vắng mặt nguyên đơn – chị Tr theo quy định tại khoản 1, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu “*Xin ly hôn*” của chị Tr với anh V, Hội đồng xét xử thấy:

Anh V và chị Tr kết hôn với nhau năm 2016, trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội. Hôn nhân của anh chị là hợp pháp.

Theo chị Tr trình bày: Trong quá trình chung sống vợ chồng có xảy ra nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm trong cuộc sống. Vợ chồng đã sống ly thân từ cuối năm 2018 cho đến nay.

Anh V trình bày mâu thuẫn vợ chồng phát sinh từ tháng 11/2019 khi anh phát hiện những tin nhắn hình ảnh tình cảm của chị Tr với người khác. Anh cũng thừa nhận vợ chồng đã ly thân từ cuối năm 2018 đến nay. Đến nay, anh không có biện pháp để cải thiện quan hệ vợ chồng. Chị Tr cương quyết xin ly hôn anh đồng ý.

Như vậy, thể hiện mâu thuẫn của anh chị đã đến mức trầm trọng, cuộc sống chung không còn tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được, việc chị Tr xin ly hôn là hoàn toàn phù hợp với thực tế, không trái quy định của pháp luật cần được chấp nhận.

Con chung: Anh chị có 01 con chung là cháu Lưu Quỳnh Tr Anh, sinh ngày 24/7/2017. Hiện cháu đang ở với chị Tr. Ly hôn, chị Tr xin được nuôi con không yêu cầu anh V cấp dưỡng.

Tại phiên tòa, anh V trình bày: Anh đồng ý để chị Tr nuôi con và không có ý kiến gì về việc chị Tr không yêu cầu anh cấp dưỡng nuôi con.

Xét thấy: Cháu Tr Anh còn nhỏ và hiện đang ở với mẹ, việc chị Tr xin nuôi con và anh V đồng ý để chị Tr trực tiếp nuôi con là phù hợp với thực tế, không trái quy định của pháp luật và đảm bảo được quyền lợi cho cháu nên Hội đồng xét xử ghi nhận. Chị Tr không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Tài sản chung – Vay nợ: Anh, chị đều xác định không có.

[3] *Về án phí*: Chị Tr phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân gia đình; Điều a, khoản 1 Điều 35; điểm a, khoản 1 Điều 39; khoản 4, Điều 147; Điều 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Ngô Thị Quỳnh Tr với anh Lưu Quang V. Cho chị Tr được ly hôn anh V.

2/ Về con chung: Giao cho chị Tr trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Lưu Quỳnh Tr Anh, sinh ngày 24/7/2017. Chị Tr không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con.

Anh V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được ngăn cản.

3/ Tài sản chung - Vay nợ: Không.

4/ Về án phí: Chị Tr phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp theo biên lai số 0009213 ngày 26/3/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm. Chị Tr đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

Anh V có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị Tr có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

Nơi nhận : - TAND Tp. Hà Nội;
- VKS Q. Nam Từ Liêm;
- VKS TP. Hà Nội;
- Chi cục THADS Q. Nam Từ Liêm;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ; - Lưu văn phòng.
- UBND phường Mỹ đình 1, Q. Nam Từ Liêm, Hà Nội (GCNKH số 49/2016);

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị An